

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2023/HC-ST

Ngày: 16-6-2023

V/v: “Khiếu kiện quyết định
hành chính trong lĩnh vực
quản lý đất đai”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Phan Ngọc Rỹ.

Bà Nguyễn Thị Bạch Huệ.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Chính Hào – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An: Ông Võ Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25 tháng 5 và ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thụ lý số 88/2022/TLST-HC ngày 12/4/2022 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2023/QĐXXST-HC ngày 04/5/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 75/2023/QĐST-HC ngày 25/5/2023, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Phạm Thị Kim Ng, sinh năm 1961. Địa chỉ: Ấp 9, xã LH, huyện BL, tỉnh LA.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Ng: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1980. Địa chỉ: 49 Nguyễn Hữu Thọ, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh LA.

Người bị kiện: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA.

Người đại diện theo ủy quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA là ông Nguyễn Văn Th – Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA là bà Nguyễn Thị AT – Viên chức Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Phạm Hoàng S, sinh năm 1968.

2/ Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1925.

Cùng địa chỉ: Ấp 9, xã LH, huyện BL, tỉnh LA.

(Ông T có mặt; ông Th, bà AT ông S, bà Nh vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 25/10/2021 và lời trình bày của đại diện người khởi kiện trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa có nội dung:

Cha mẹ của Bà Phạm Thị Kim Ng sinh thời có tạo lập tài sản là quyền sử dụng đất có diện tích 8.869 m² thuộc thửa đất số 405, tờ bản đồ số 33 đất tọa lạc tại xã LH, huyện BL, tỉnh LA.

Năm 1980 cha mẹ bà Ng cho bà Ng cất nhà ở trên phần đất diện tích khoảng 360 m², thuộc một phần thửa 405, tờ bản đồ số 33. Sau khi được cho đất bà Ng cất nhà cấp 4 kiên cố trên 01 phần thửa đất 405 sinh sống từ năm 1980 đến nay. Bà Ng kê khai để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì được biết ông S đã tự kê khai đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần diện tích đất bà Ng đã cất nhà.

Bà Ng đã gửi đơn đến UBND xã LH yêu cầu giải quyết, ngày 31/12/2020 UBND xã LH tiến hành hòa giải thì ông S cho biết đã kê khai đứng tên thửa đất số 405 tờ bản đồ số 33 từ năm 2003.

Nay bà Ng khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA cấp cho ông S đối với thửa đất số 405, tờ bản đồ số 33 đất tọa lạc tại xã LH, huyện BL, tỉnh LA.

Tại đơn thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện ngày 18/4/2023 của Bà Phạm Thị Kim Ng có nội dung: Bà Ng bổ sung yêu cầu khởi kiện như sau:

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA cấp cho ông S đối với thửa đất số 476, tờ bản đồ số 33 đất tọa lạc tại xã LH, huyện BL, tỉnh LA.

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA cấp cho ông S đối với thửa đất số 477, tờ bản đồ số 33 đất tọa lạc tại xã LH, huyện BL, tỉnh LA.

Tại Văn bản số 3266/STNMT-VPĐKĐĐ ngày 10 tháng 5 năm 2023 của người bị kiện Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA có nội dung như sau:

Ông Phạm Hoàng S được UBND huyện BL cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số W 420202 ngày 10/4/2003 tại xã LH, huyện BL, tỉnh LA trong đó có thửa đất 753 tờ bản đồ số 4, diện tích 9.875 m², loại đất rau màu (ĐRM).

Ngày 10/7/2015 ông S có đơn đề nghị cấp lại cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 753 (số thửa mới 405), diện tích 9.857 m² (diện tích mới 8.869 m²). Xét thấy, hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo qui định, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CE 591523 ngày 20/10/2016 cho ông S đối với thửa đất số 405, tờ bản đồ số 33, đất tọa lạc tại xã LH, huyện BL, tỉnh LA.

Ông Phạm Hoàng S được UBND huyện BL cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số W 420202 ngày 10/4/2003 tại xã LH, huyện BL, tỉnh LA trong đó có

thửa 703, tờ bản đồ số 4, diện tích 400 m², loại đất thổ và diện tích 289 m², loại đất vườn. Ngày 10/7/2015 ông S có đơn đề nghị cấp lại cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất 703 tách thành 02 thửa: Thửa đất số 476, diện tích 400 m², loại đất ở nông thôn và được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CE 591522 ngày 20/12/2016 và thửa đất số 477, diện tích 289 m², loại đất trồng cây lâu năm và được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CE 591521 ngày 20/12/2016.

Đối với yêu cầu của người khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Long An giải quyết theo qui định pháp luật.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Hoàng S và bà Nguyễn Thị Nh không có lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục tố tụng quy định, Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền, Tòa án xác định đúng đối tượng, khi bà Ng khởi kiện là còn trong thời hiệu nên việc Tòa án thụ lý giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng thẩm quyền.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ, căn cứ vào phần tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Phạm Thị Kim Ng:

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 591521 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA cấp cho ông Phạm Hoàng S ngày 20/12/2016 đối với thửa đất số 477, tờ bản đồ 33, diện tích 289 m², tọa lạc ấp 9, xã LH, huyện BL, tỉnh LA.

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 591522 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA cấp cho ông Phạm Hoàng S ngày 20/12/2016 đối với thửa đất số 476, tờ bản đồ 33, diện tích 400 m², tọa lạc ấp 9, xã LH, huyện BL, tỉnh LA.

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 591523 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA cấp cho ông Phạm Hoàng S ngày 20/10/2016 đối với thửa đất số 405, tờ bản đồ 33, diện tích 8.869 m², tọa lạc ấp 9, xã LH, huyện BL, tỉnh LA.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng và ý kiến Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Thủ tục tố tụng:

[1.1] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Phạm Thị Kim Ng yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An:

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 591521 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA cấp cho ông Phạm Hoàng S ngày 20/12/2016 đối với thửa đất số 477, tờ bản đồ 33, diện tích 289 m², tọa lạc ấp 9, xã LH, huyện BL, tỉnh LA.

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 591522 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA cấp cho ông Phạm Hoàng S ngày 20/12/2016 đối với thửa đất số 476, tờ bản đồ 33, diện tích 400 m², tọa lạc ấp 9, xã LH, huyện BL, tỉnh LA.

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 591523 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA cấp cho ông Phạm Hoàng S ngày 20/10/2016 đối với thửa đất số 405, tờ bản đồ 33, diện tích 8.869 m², tọa lạc ấp 9, xã LH, huyện BL, tỉnh LA.

Đây là khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Long An theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và khoản 4 Điều 32 của Luật Tổ tụng hành chính.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Bà Phạm Thị Kim Ng phát hiện việc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông S nên bà Ng đã gửi đơn đến UBND xã LH yêu cầu giải quyết, ngày 31/12/2020 UBND xã LH tiến hành hòa giải nhưng không thành, ngày 02/11/2021 bà Ng nộp đơn khởi kiện tại Tòa án là trong thời hiệu theo quy định tại Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính.

[1.3] Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, đại diện người bị kiện là Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA có đơn yêu cầu xin vắng mặt. Những người có quyền và nghĩa vụ liên quan Phạm Hoàng S, Nguyễn Thị Nh vắng mặt, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông S và bà Nh theo qui định pháp luật. Căn cứ Điều 157; khoản 1 Điều 158 Luật Tổ tụng hành chính Tòa án nhân dân tỉnh Long An tiến hành xét xử vắng mặt đối với người bị kiện và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là phù hợp.

[1.4] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành thông báo cho các đương sự về phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và đối thoại, nhưng người khởi kiện có đơn yêu cầu không tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và đối thoại; Người bị kiện có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 135, 136 Luật Tổ tụng hành chính Tòa án thu thập đầy đủ chứng cứ, không tiến hành đối thoại và đưa vụ án ra xét xử là có cơ sở.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hình thức và thẩm quyền ban hành quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Phạm Hoàng S đối với các thửa đất 405, 476, 477, cùng tờ bản đồ số 33, đất tọa lạc tại ấp 9, xã LH, huyện BL, tỉnh LA là căn cứ vào đơn xin cấp lại cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Phạm Hoàng S. Vì thế, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông S là đúng quy định về hình thức, thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Luật đất đai.

[2.2] Về nội dung của quyết định hành chính:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và phần trình bày của các đương sự tại phiên tòa thể hiện: Trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên Tòa hôm nay đại diện bà Ng cho rằng đối với 01 phần thửa đất 405, 476, 477 theo

Mảnh trích đo địa chính do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện BL đo vẽ ngày 12/10/2022 có nguồn gốc là của cha mẹ bà Ng cho bà Ng quản lý, sử dụng từ năm 1980 đến nay. Bà Ng có cất nhà trên 01 phần các thửa đất trên để sinh sống, 01 phần các thửa đất trên bà Ng quản lý, sử dụng có hàng rào bao quanh để làm ranh giới với các diện tích đất khác và bà Ng quản lý, sử dụng một phần các thửa đất trên ổn định không có tranh chấp.

Qua xem xét hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Phạm Hoàng S thấy rằng:

Ông Phạm Hoàng S được UBND huyện BL cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số W 420202 vào ngày 10/4/2003 đất tọa lạc tại xã LH, huyện BL, tỉnh LA trong đó có thửa đất 753 tờ bản đồ số 4, diện tích 9.875 m², loại đất rau màu (ĐRM). Ngày 10/7/2015 ông S có đơn đề nghị cấp lại cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 753. Ngày 20/10/2016 Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CE 591523 cho ông S đối với thửa đất số 405, tờ bản đồ số 33, đất tọa lạc tại xã LH, huyện BL, tỉnh LA.

Ông Phạm Hoàng S được UBND huyện BL cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số W 420202 ngày 10/4/2003 đất tọa lạc tại xã LH, huyện BL, tỉnh LA trong đó có thửa đất số 703, tờ bản đồ số 4, diện tích 400 m², loại đất thổ và diện tích 289 m², loại đất vườn. Ngày 10/7/2015 ông S có đơn đề nghị cấp lại cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất 703 tách thành 02 thửa: Thửa đất số 476, diện tích 400 m², loại đất ở nông thôn và được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CE 591522 ngày 20/12/2016 và thửa đất số 477, diện tích 289 m², loại đất trồng cây lâu năm và được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CE 591521 ngày 20/12/2016.

Tuy nhiên, đối với các thửa đất 405, 476, 477, cùng tờ bản đồ số 33 ông S chỉ quản lý, sử dụng 01 phần, phần còn lại bà Ng quản lý, sử dụng. Như vậy, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông S đối với các thửa đất số 405, 476, 477, cùng tờ bản đồ số 33 là không đúng đối tượng theo quy định của Luật đất đai.

Nhận định trên phù hợp với Mảnh trích đo địa chính do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện BL đo vẽ ngày 12/10/2022 đã xác định tại: Khu B một phần thửa đất 476, tờ bản đồ số 33, diện tích 162.7 m² do Bà Phạm Thị Kim Ng đang quản lý, sử dụng; khu C một phần thửa đất 477, tờ bản đồ số 33, diện tích 80.9 m² do Bà Phạm Thị Kim Ng đang quản lý, sử dụng; khu D một phần thửa đất 405, tờ bản đồ số 33, diện tích 113 m² do Bà Phạm Thị Kim Ng đang quản lý, sử dụng. Phù hợp với biên bản xem xét thẩm định tại chỗ do Tòa án nhân dân tỉnh Long An lập ngày 07/6/2023 xác định: Trên một phần các thửa đất 476, 477, 405 theo các khu B, C, D của Mảnh trích đo địa chính do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện BL đo vẽ ngày 12/10/2022 có 01 căn nhà cấp 4 kết cấu nhà

kiên cố, tường gạch, nền gạch, mái tol có đóng la phong, 01 mái hiên lợp tol khoảng 3 m, 01 số cây trồng trên đất như dừa, chuối, mai, me, sakê và 01 số cây khác không có giá trị. Tất cả công trình và cây trồng là do bà Ng xây dựng và trồng. Hiện nay một phần các thửa đất trên do bà Ng quản lý, sử dụng.

Từ những phân tích trên có cơ sở xác định Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng các thửa đất số 405, 476, 477, cùng tờ bản đồ số 33 cho ông S là không đúng với qui định của pháp luật là trái với quy định của Luật Đất đai. Do đó yêu cầu khởi kiện của bà Ng là có căn cứ nên được chấp nhận, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông S đối với các thửa đất 405, 476, 477, cùng tờ bản đồ số 33 như lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tại phiên tòa.

[2.3] Trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên Tòa hôm nay các đương sự xác định không có yêu cầu tranh chấp dân sự. Đây là quyền tự định đoạt của đương sự nên ghi nhận. Vì thế, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án này theo thủ tục tố tụng hành chính.

[3] Về chi phí tố tụng và án phí:

Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và đo đạc là 6.420.000 (sáu triệu bốn trăm hai mươi ngàn) đồng; bà Ng đã nộp tạm ứng. Bà Ng tự nguyện chịu, bà Ng đã nộp xong.

Về án phí: Bà Phạm Thị Kim Ng không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn lại tạm ứng án phí bà Ng đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000315 ngày 07/4/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của Điều 348 Luật Tố tụng hành chính và Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 193; Điều 348, Điều 357, Điều 358 Luật Tố tụng hành chính; Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 2, Điều 20, Điều 99, Điều 166 Luật Đất đai năm 2013;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Phạm Thị Kim Ng.

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 591521 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA cấp cho ông Phạm Hoàng S ngày 20/12/2016 đối với thửa đất số 477, tờ bản đồ 33, diện tích 289 m², đất tọa lạc ấp 9, xã LH, huyện BL, tỉnh LA.

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 591522 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA cấp cho ông Phạm Hoàng S ngày 20/12/2016 đối với thửa đất số 476, tờ bản đồ 33, diện tích 400 m², đất tọa lạc ấp 9, xã LH, huyện BL, tỉnh LA.

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 591523 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA cấp cho ông Phạm Hoàng S ngày 20/10/2016 đối với thửa đất số 405, tờ bản đồ 33, diện tích 8.869 m², đất tọa lạc ấp 9, xã LH, huyện BL, tỉnh LA.

2. Về chi phí tố tụng và án phí:

Ghi nhận sự tự nguyện của Bà Phạm Thị Kim Ng chịu 6.420.000 (sáu triệu bốn trăm hai mươi ngàn) đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và đo đạc, bà Ng đã nộp xong.

Về án phí: Bà Phạm Thị Kim Ng không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn lại tạm ứng án phí bà Ng đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000315 ngày 07/4/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh LA phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí hành chính sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Phước Thanh